

Số: 1016/SCT-QLTM
V/v cung cấp các nội dung tham dự
Hội nghị “Gặp gỡ Thái Lan”

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Sở Ngoại vụ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 1864/UBND-NC ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh; Công văn số 824/SKHĐT-XTĐT ngày 05/5/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc cung cấp các nội dung tham dự Hội nghị “Gặp gỡ Thái Lan”. Sở Công Thương cung cấp các nội dung liên quan như sau:

I. Tình hình phát triển năng lượng tái tạo của tỉnh Quảng Ngãi

- Thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch 286-KH/TU ngày 15/6/2020 về thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Theo đó, đối với năng lượng tái tạo, ưu tiên phát triển thủy điện, năng lượng mặt trời cho phát điện; khuyến khích đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng rác thải đô thị, sinh khối và chất thải rắn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có: 02 dự án điện mặt trời đang hoạt động với tổng công suất: 68,808MWp (Nhà máy điện mặt trời Bình Nguyên- 49,608MWp, Nhà máy điện mặt trời Mộ Đức- 19,2MWp); 33 dự án thủy điện với tổng công suất 666,95MW (trong đó 16 dự án vận hành với tổng công suất 397,45MW; 06 dự án đang xây dựng với tổng công suất 107,6MW; 06 dự án đang chuẩn bị đầu tư với tổng công suất 102,8MW; 5 dự án chưa lựa chọn nhà đầu tư với tổng công suất 59,1MW).

- Theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 có xét đến năm 2030 – gọi tắt là Quy hoạch điện VII và Quy hoạch điện VII điều chỉnh, tỉnh Quảng Ngãi được quy hoạch đầu tư Trung tâm Điện lực Dung Quất gồm:

+ Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I và Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất III do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) làm chủ đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư số 1460/QĐ-TTg và số 1461/QĐ-TTg ngày 25/10/2019. Hiện nay, EVN đang triển khai các thủ tục đầu tư liên quan và công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; san nền, xây dựng tường rào, đường nội bộ.

+ Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất II do Sembcorp Utilities Pte Ltd (Singapore) làm chủ đầu tư theo hình thức BOT với công suất 750 MW, vốn đầu tư khoảng 793 triệu USD. Nhà đầu tư đã lập, trình báo cáo nghiên cứu khả thi và đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 4345/QĐ-BCT ngày 20/11/2018. Hiện nay, nhà đầu tư đang phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện các bước tiếp theo đối với dự án, trong đó có việc ký hợp đồng dự án BOT theo quy định.

- Với vị trí địa lý thuộc khu vực miền Trung Trung Bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và có hệ thống đường dây truyền tải 500kV và 220kV, được quy hoạch Trung tâm điện lực (Dung Quất), tỉnh Quảng Ngãi có nhiều tiềm năng và rất thuận lợi để phát triển các dự án điện, đặc biệt là năng lượng tái tạo (thủy điện, điện mặt trời, điện gió, điện sinh khối...) và điện khí để cung cấp điện cho phụ tải tại chỗ, các tỉnh lân cận và khu vực phía Bắc. Ngoài ra, tỉnh Quảng Ngãi đã quy hoạch và định hướng tập trung phát triển công nghiệp nặng tại Khu kinh tế Dung Quất nhờ vào cảng biển nước sâu; hiện tại đã có nhiều dự án công nghiệp lớn đang hoạt động (thép Hòa Phát, Doosan, Lọc Dầu,...) và đang tiếp tục mở rộng các dự án công nghiệp nặng như thép Hòa Phát 2, Lọc Dầu,... Các dự án này tiêu thụ nhiều năng lượng sản xuất tại chỗ trên địa bàn. Với lợi thế về điều kiện tự nhiên, hệ thống truyền tải điện và phát triển phụ tải công nghiệp, tỉnh Quảng Ngãi đã chủ trương đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo.

Trong năm 2023, đã kiến nghị Bộ Công Thương xem xét đưa các dự án điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, nhất là các dự án điện gió, điện sinh khối, điện mặt trời tại các khu vực có tiềm năng trên địa bàn tỉnh và Dự án điện khí Dung Quất IV nhằm tạo tính đột phá, tạo động lực phát triển trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, năng lượng điện khí và kinh tế - xã hội của địa phương. Có 03 dự án điện mặt trời đã được Bộ Công Thương thẩm định, đưa vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia: Đàm Lâm Bình (174MWp), Hồ Hố Đá (200MWp), Hồ Hóc Dọc (200MWp).

II. Tình hình phát triển chuỗi cung ứng của tỉnh Quảng Ngãi

1) Tình hình hợp tác thương mại hai bên

- Kim ngạch xuất khẩu năm 2022 đạt 17.823.851 USD.
- Kim ngạch nhập khẩu năm 2022 đạt 13.670.096 USD.
- Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là Túi xách da; giày các loại; thép; bánh; tròng mắt kính và khuôn tròng mắt kính.
- Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên phụ liệu dùng cho sản xuất giày; nguyên phụ liệu dùng cho sản xuất thép; công cụ dụng cụ và nguyên vật liệu dùng cho sản xuất tròng mắt kính, khuôn tròng mắt kính; da và nguyên phụ liệu sản xuất túi xách da; bột.

(Đính kèm Biểu kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu).

2. Tình hình phát triển chuỗi cung ứng của tỉnh Quảng Ngãi

a) Tình hình đầu tư phát triển các dự án thuộc lĩnh vực dịch vụ logistics

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh đã và đang có các cảng biển như sau:

+ 04 bến cảng tổng hợp: 02 bến cảng của Công ty Cổ phần dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi - PTSC (tiếp nhận tàu 3.000DWT-70.000DWT); 01 bến cảng của Công ty TNHH MTV Hào Hưng Quảng Ngãi (có 04 cầu cảng cho tàu 70.000DWT) và 01 bến cảng của Công ty Cổ phần Cảng Quốc tế Gemadept (tiếp nhận tàu 50.000DWT).

+ 03 hệ thống bến cảng chuyên dùng: Bến chuyên dùng của Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn (có 06 bến cho tàu từ 5.000DWT-25.000DWT và đang được đầu tư, nâng cấp để tiếp nhận tàu có trọng tải lên đến 50.000DWT và 01 bến nhập dầu thô (SPM) ngoài biển); Bến chuyên dùng của Công ty TNHH công nghiệp nặng Doosan Vina (tiếp nhận tàu 20.000DWT) và bến chuyên dùng của Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất (cầu cảng có 11 bến cho tàu 10.000DWT-200.000DWT).

+ Cảng Sa Kỳ đã đưa vào sử dụng từ năm 2015, có thể tiếp nhận đồng thời 01 tàu có trọng tải 1.000DWT và 01 tàu khách 200 ghế, tổng vốn đầu tư 51,6 tỷ đồng; Cảng Bến Đình (huyện đảo Lý Sơn) đến nay đã thi công hoàn thành, có thể tiếp nhận đồng thời 01 tàu trọng tải 1.000DWT, 01 tàu trọng tải 600DWT và 01 tàu khách 200 ghế.

+ Ngoài ra, Dự án Bến cảng tổng hợp - Container Hoà Phát Dung Quất do Công ty Cổ phần Cảng tổng hợp Hòa Phát đầu tư, dự kiến hoàn thành hoàn thành đưa vào khai thác vận hành trong năm 2023. Nhìn chung, hệ thống hạ tầng cảng biển trên địa bàn tỉnh cơ bản được đầu tư đồng bộ, hiện đại;

- Hệ thống kho bãi trên địa bàn tỉnh: Kho bãi và thiết bị vận tải đa phương thức; Kho bãi hàng hóa Thuận Yên; Hệ thống văn phòng - kho ngoại quan và các dịch vụ hậu cần cảng; Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông và dịch vụ cảng Phan Vũ... Các dự án kho bãi tại Quảng Ngãi phần lớn có quy mô còn nhỏ lẻ, phân tán, manh mún, chưa tạo ra chuỗi cung ứng dịch vụ logistics đầy đủ, dẫn tới việc doanh nghiệp xuất nhập khẩu phải ký kết hợp đồng với nhiều đối tác, gây lãng phí và khó khăn cho việc hình thành mối quan hệ lâu dài trong chuỗi cung ứng...

b) Nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa bằng container của tỉnh Quảng Ngãi

Năm 2021, tỉnh đã thực tổ chức khảo sát nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa bằng container của doanh nghiệp; theo đó, có trên khoảng 17 doanh nghiệp tham gia xuất, nhập khẩu hàng hóa bằng container với khoảng 9.000 container/năm; dự kiến nhu cầu xuất khẩu giai đoạn 2021-2025 khoảng 285.160 container (khoảng 56.794 container/năm và 4.739 container/tháng), thị trường xuất khẩu chủ yếu là các Quốc gia, vùng lãnh thổ: EU, Mỹ, Canada, Thái Lan, Đài Loan, Hàn Quốc, Singapore, Australia, Malaysia, Trung Quốc, Ấn Độ,... Từ trước đến nay, các doanh nghiệp tham gia xuất nhập khẩu qua các Cảng ở Đà Nẵng, Chu Lai, Quy Nhơn - Bình Định, Cát Lái - Tp. HCM... Hiện nay, có một số doanh nghiệp mới đi vào hoạt động, có nhu cầu xuất nhập khẩu bằng container

tăng cao như: Công ty TNHH Kingmaker III (Việt Nam); Công ty TNHH Mellennium Furniture; Công ty TNHH Happy Furniture (Việt Nam); Công ty TNHH Khí công nghiệp Meser Hải Phòng - Chi nhánh Dung Quất; Công ty TNHH hai thành viên Gallant Dachan Seafood;... Do đó, việc thu hút đầu tư một cảng container và các dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh là hết sức cần thiết.

c) Một số giải pháp định hướng phát triển chuỗi cung ứng

- Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các cơ chế chính sách phát triển ngành công nghiệp trên địa tỉnh Quảng Ngãi nhằm tạo cơ sở, khung pháp lý đảm bảo tính đồng bộ, công khai, minh bạch, ổn định và phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.

- Quy hoạch các ngành dịch vụ vận tải biển; phát triển mạnh các ngành dịch vụ biển gắn với cảng biển nước sâu Dung Quất: đại lý tàu biển, hoa tiêu, lai dắt; vận tải hàng hóa, dịch vụ cung cấp vật tư, thiết bị hàng hải, thông tin liên lạc trên biển,... Quy hoạch một quỹ đất thích để xây dựng trung tâm phân phối hàng hóa, dịch vụ hậu cần cảng đảm bảo thuận lợi nhất và kết nối thuận tiện với mạng lưới giao thông quốc gia. Đồng thời, cần nghiên cứu quy hoạch hệ thống cảng cạn (ICD) gần các khu công nghiệp, với chức năng chính là điểm thông quan hàng hóa cho các doanh nghiệp tại các KCN, bãi chứa container có hàng, container rỗng và container hàng lạnh... góp phần giảm chi phí vận chuyển, giảm thời gian lưu hàng tại cảng, giảm thiểu áp lực hàng hoá tồn đọng tại cảng.

- Các cơ quan quản lý nhà nước, thực hiện khâu trung gian kết nối giữa các doanh nghiệp có hàng hoá xuất nhập khẩu, kinh doanh xuất nhập khẩu với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics trong và ngoài khu vực, tạo điều kiện lưu thông hàng hoá cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch: Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số triển khai thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Phối hợp Hệ thống siêu thị GO!, Big C sẵn sàng đồng hành, hỗ trợ nhà sản xuất, nhà cung cấp, doanh nghiệp vừa và nhỏ... trong việc thâm nhập vào hệ thống phân phối hiện đại, phát triển thị trường, xây dựng thương hiệu, bằng các chương trình hành động thiết thực. Cụ thể, phối hợp với các cơ quan xúc tiến thương mại, tổ chức các chương trình tập huấn, hướng dẫn cho doanh nghiệp của tỉnh cải tiến bao bì, mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm... sao cho phù hợp với kênh bán lẻ hiện đại của Thái Lan. Từ đó, doanh nghiệp trong tỉnh có cơ hội phân phối ra toàn quốc, mở ra cơ hội xuất khẩu cho hàng hóa của tỉnh thông qua mạng lưới bán lẻ ở quốc tế của Central Retail.

Sở Công Thương kính đề nghị Sở Ngoại vụ tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng: QLNL, KHTCTH, VP sở;
- Lưu VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Tiến Đạt



BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH HỢP TÁC VỚI CÁC ĐỐI TÁC THÁI LAN

Tên địa phương: Tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Công văn số 1016/SCT-QLTM ngày 10/5/2023 của Sở Công Thương)

TT	Kim ngạch xuất nhập khẩu	ĐVT	Năm 2022	Ghi chú
I	Kim ngạch xuất khẩu	USD	17.823.857	
	<i>Sản phẩm xuất khẩu chủ yếu</i>			
1	Tròng mắt kính, khuôn tròng mắt kính	“	13.841.0000	
2	Bánh	“	2.000.000	
3	Thép	“	1.597.750	
4	Giày các loại	“	372.557	
5	Túi xách da	“	12.550	
II	Kim ngạch nhập khẩu	USD		
	<i>Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu</i>		13.670.096	
1	Nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất thép	“	6.332.599	
2	Công cụ dụng cụ và nguyên vật liệu dùng cho sản xuất tròng mắt kính, khuôn tròng mắt kính	“	6.310.900	
3	Nguyên phụ liệu sx giày	“	915.517	
4	Da và nguyên phụ liệu sx túi xách da	“	82.580	
5	Bột	“	28.500	